

Bản án số: 48/2021/HS-PT
Ngày 22 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Khang

Ông Lê Thanh Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Cường cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN HẢI C, sinh năm 1965, tại tỉnh Ninh Bình, Nơi cư trú tại: Ấp AB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy M và bà Trần Thị H1; có vợ, 02 con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1992); tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/11/2018, bị Công an huyện Hòa Bình xử phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 15/11/2018; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. PHẠM VĂN NG, sinh năm 1972, tại tỉnh Nam Định, Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Ấp VM, xã VT, huyện HB tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: nuôi tôm. Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Phạm Thị H1; có vợ, 01 con, sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. NGUYỄN VĂN H, sinh năm 1997, tại tỉnh Nam Định, Nơi ĐKKHKT: Xóm TP, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Ấp AB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: nuôi tôm. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2 và bà Đỗ Thị M1, chưa vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. PHẠM VĂN C1, sinh năm 1980, tại tỉnh Nam Định, Nơi ĐKKHKT: Đội Y, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Ấp XY, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: nuôi tôm. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân H3 và bà Nguyễn Thị O; có vợ và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. NGUYỄN VĂN Đ, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1973, tại tỉnh Ninh Bình, Trú tại: Ấp AB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: nuôi tôm. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy M và bà Trần Thị H1, có vợ và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. ĐỖ VĂN NG1, sinh năm 1981, tại Kim Sơn - Ninh Bình, Nơi ĐKKHKT: Xóm M, xã HN, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở hiện nay: Ấp XY, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: nuôi tôm. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C2 (đã chết) và bà Lại Thị Th, có vợ và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/11/2018, bị Công an huyện Hòa Bình xử phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 15/11/2018; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải C:** Bà Lâm Thị Hân là Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/01/2021, tại nhà của bà Nguyễn Thị O1, thuộc Ấp AB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn Ng1 cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài đếm nút 03 lá thì bị bắt quả tang, thu giữ nhiều tang vật có liên quan và số tiền bắt được trên chiếu bạc là 14.000.000đ.

Qua điều tra chứng minh được hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ, ngày 16/01/2021, sau khi dự tiệc tất niên, Nguyễn Hải C mua 02 bộ bài ở tiệm tạp hóa của ông Thạch Cảnh C3, rồi cùng Phạm Văn Ng, Phạm Văn C1, Nguyễn Văn Đ (em ruột của C), Nguyễn Văn H, Đỗ Văn Ng1 vào nhà của bà Nguyễn Thị O1 cùng nhau chơi bài thắng thua bằng tiền. Hình thức chơi là bài đếm nút 03 lá, người nào cao điểm thì làm cái tiếp tục, những người còn lại tham gia đặt. Quá trình chơi, có người thua về trước, các tụ chơi đến khi bị bắt quả tang gồm có: Nguyễn Văn H đang làm cái; Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn Đ và Phạm Văn C1; còn Đỗ Văn Ng1 thì ké thành tụ của Nguyễn Hải C. Qua điều tra, chứng minh được tổng số tiền mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 16.100.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn Ng1 phạm tội “*Đánh bạc*”

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hải C 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ng 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ng1 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn C1 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các ngày 19 và 20/7/2021, các bị cáo Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn Ng1 kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định và đúng thể thức nên Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là phù hợp và đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận vào ngày 16/01/2021, vì mục đích vụ lợi, các bị cáo đã cùng nhau sát phạt thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài 03 lá đếm nút tại Ấp AB, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 16.100.000đ là có diễn ra trên thực tế.

Do đó cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn Ng1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét nội dung đơn kháng cáo:

[3.1] Đối với đơn kháng cáo của các bị cáo C, Ng, H và C1: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Riêng bị cáo Nghiệp, mặc dù bị cáo chỉ tham gia kế thanh nhưng bị cáo có tiền sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị xử lý nghiêm. Bởi lẽ, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương mà còn là nguyên nhân sâu xa làm phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3.2] Đối với bị cáo Ng1: quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm chứng cứ gia đình có công với cách mạng - ông Đỗ Văn Cừ là cha

ruột của bị cáo có tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng 2 nên được xem xét thêm tình tiết khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng xét thấy bị cáo tham gia đánh bạc trong khoảng thời gian dài, bản thân bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, mức án 03 (ba) tháng tù có thời hạn là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3.3] Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: mặc dù bị cáo có tham gia đánh bạc nhưng xét thấy giữa bị cáo và bị cáo Cường là anh em ruột, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhẹ hơn bị cáo Cường; đồng thời bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Từ những lập luận đã nêu, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Đ; không chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo khác cũng như lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý mà cần ghi nhận một phần quan điểm của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo C, H, Ng, C1 và Ng1.

[5] Do nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Đỗ Văn Ng1 không được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 21 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hải C là người có công với cách mạng nên được xem xét miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Đỗ Văn Ng1.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Sửa một phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hải C, Phạm Văn Ng, Nguyễn Văn H, Phạm Văn C1, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn Ng1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều khoản và hình phạt:

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hải C 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ng 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021

2.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn C1 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ng1 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2.4 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 22/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

4.1 Bị cáo Nguyễn Hải C và Nguyễn Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4.2 Buộc bị cáo Phạm Văn Ng phải nộp 200.000đ.

4.3 Buộc Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ.

4.4 Buộc bị cáo Phạm Văn C1 phải nộp 200.000đ.

4.5 Buộc bị cáo Đỗ Văn Ng1 phải nộp 200.000đ.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Hòa Bình (13 bản);
- VKSND huyện Hòa Bình (01 bản)
- CQĐT huyện Hòa Bình (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ